

Số: 30/2022/QĐST-DS

Thị xã Cai Lay, ngày 12 tháng 12 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên họp: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Thư ký phiên họp: Ông Bùi Lê Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 199/2022/TLSTVDS ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 144/2022/QĐST-DS ngày 24 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Hồng N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền của ông N: Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Theo hợp đồng ủy quyền lập ngày 09/9/2022)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1944 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Phường X, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

2/ Ông Nguyễn Minh Ng, sinh năm 1953 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

3/ Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1959 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

4/ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1962 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

5/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Gi, sinh năm 1964 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

6/ Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 13/9/2022, tờ tự khai, người yêu cầu ông Nguyễn Hồng N trình bày: Ông và bà Nguyễn Thị Mai H là con của ông Nguyễn Duy Nhã (đã chết) và bà Lê Thị Nhung (đã chết). Cha mẹ ông có bảy người con gồm: Bà Nguyễn Thị Mai H, ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Văn Ngọc, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Nguyễn Hữu T, ông (Nguyễn Hồng N) và bà Nguyễn Thị Ngọc Gi. Từ nhỏ bà Nguyễn Thị Mai H đã có thể trạng yếu, thường xuyên bệnh tật nên khi trưởng thành bà Hương không lập gia đình, sống một mình cho đến nay. Từ năm 2003 bà Hương đã bắt đầu xuất hiện các biểu hiện của bệnh tâm thần như ngồi nói chuyện một mình, chơi một mình, không nói chuyện với ai, hay mất trí nhớ. Gia đình đã đưa bà Hương đến Bệnh viện Tâm thần tỉnh Tiền Giang để khám và điều trị. Đến năm 2006 bà Hương bỏ nhà đi sống lang thang. Đến năm 2008, gia đình mới tìm được bà Hương đưa về nhà chăm sóc. Bà Nguyễn Thị Thu H và ông thay phiên nhau chăm sóc bà Hương. Hiện tại, bà Hương được Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang chẩn đoán “Rối loạn hành vi (F 91)/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F 70)”. Nay ông yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai H, sinh ngày 01/01/1943, nơi cư trú Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mất năng lực hành vi dân sự, cử ông Nguyễn Hữu D, sinh ngày 19/3/1989 nơi cư trú Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Mai H.

Tại bản tự khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Minh Ng, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị Ngọc Gi trình bày: Các ông, bà là em ruột của bà Nguyễn Thị Mai H. Cha mẹ của các ông bà là ông Nguyễn Duy Nhã (đã chết) và bà Lê Thị Nhung (đã chết). Cha mẹ các ông bà có bảy người con gồm: Bà Nguyễn Thị Mai H, ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Văn Ngọc, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Nguyễn Hữu T, ông Nguyễn Hồng N và bà Nguyễn Thị Ngọc Gi. Hiện tại bà Hương được Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang chẩn đoán “Rối loạn hành vi (F 91)/chậm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F 70)”. Nay ông Nguyễn Hồng N yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai H, sinh ngày 01/01/1943, nơi cư trú Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mất năng lực hành vi dân sự đồng thời cử ông Nguyễn Hữu D, sinh ngày 19/3/1989 nơi cư trú Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Mai H thì các ông bà đều đồng ý với yêu cầu trên.

Tại đơn xin vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Hữu D trình bày: Ông đồng ý làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Mai H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ việc từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm mở phiên họp giải quyết việc dân sự, về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 369, 370, 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hồng N, tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai H mất năng lực hành vi dân sự và cử ông Nguyễn Hữu D làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Mai H. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Hồng N phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ ý kiến của đương sự, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật: Ông Nguyễn Hồng N có đơn yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự đối với bà Nguyễn Thị Mai H; bà Hương có nơi cư trú tại Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang; nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự: Theo lời trình bày của ông Nguyễn Hồng N, ông Nguyễn Văn M, ông Nguyễn Minh Ng, bà Nguyễn Thị Thu H, ông Nguyễn Hữu T, bà Nguyễn Thị Ngọc Gi là em ruột của bà Nguyễn Thị Mai H thì từ năm 2003 bà Hương đã bắt đầu xuất hiện các biểu hiện của bệnh tâm thần. Gia đình đã đưa bà Hương đến Bệnh viện Tâm thần tỉnh Tiền Giang để khám và điều trị. Hiện tại, bà Hương được Bệnh viện Tâm thần Tiền Giang chẩn đoán “Rối loạn hành vi (F 91)/châm phát triển tâm thần mức độ nhẹ (F 70)”. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với bà Nguyễn Thị Mai H, tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 732/KL-VPYTW ngày 16/11/2022 của Viện pháp y Tâm thần Trung Ương Biên Hòa kết luận: “- Về y học: + Hiện nay: Đương sự bị bệnh Mất trí trong bệnh Alzheimer khởi phát sớm (F00.0- ICD.10). - Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: + Hiện nay: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.”

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ và kết luận giám định pháp y tâm thần của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bà Nguyễn Thị Mai H có đủ cơ sở xác định bà Nguyễn Thị Mai H mất năng lực hành vi dân sự nên việc ông Nguyễn Hồng N đề nghị Tòa án tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai H mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, được Tòa án chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Nguyễn Hồng N là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Hồng N nên phải chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 22, Điều 53 Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 369, Điều 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Hồng N.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị Mai H; sinh ngày 01/01/1943; địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang mất năng lực hành vi dân sự. Cử ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1989; địa chỉ: Khu phố ML, phường NM, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang làm người giám hộ cho bà Nguyễn Thị Mai H.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Hồng N phải chịu 300.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Được khấu trừ 300.000 đồng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002635 ngày 03/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy nên xem như đã thi hành xong.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSNDTXCai Lậy;
- Chi cục THADS TX Cai Lậy;
- Người yêu cầu;
- Người liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Dương Thị Hằng Ni

Nội nhận:

- TAND tænh Tieàn Giang;
- VKSND huyeän Cai Lậy;
- CCTHADS huyeän Cai Lậy;
- Các đưòng sự;
- Lầu.

TM. HOÀI ÑOÀNG XEÙT XÖÙ SÔ THẨM
Thẩm phán - Chuû toïa phieân toøa

Dương Thị Hằng Ni

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi... giờ...phút, ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hằng Ni.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Út.

Ông Nguyễn Văn Hiền.

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 459/2020/TLST-DS ngày 09 tháng 10 năm 2020 về việc: “Tranh chấp hợp đồng góp hội” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cúc, sinh năm 1972 (có mặt).

Địa chỉ: Số 441, tổ 58, Ấp 4, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Hậu, sinh năm 1969 (vắng mặt).

Chị Trần Thị Bảnh, sinh năm 1973 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Anh Ngô Tấn Phát, sinh năm 1976 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Số 441, tổ 58, ấp 4, xã Cẩm Sơn, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật⁽⁸⁾.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Khoản 2 Điều 92, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khôi phục của chị Nguyễn Thị Cúc.

Buộc anh Nguyễn Văn Hậu và chị Trần Thị Bảnh phải cùng liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Cúc số tiền bồi thường đã đến hạn 207.470.000 đồng.

Buộc anh Nguyễn Văn Hậu và chị Trần Thị Bảnh phải cùng liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Cúc số tiền bồi thường chưa đến hạn là 261.670.000 đồng, trả trong hạn như sau:

Tháng 01/2021 trả 30.000.000 đồng;

Tháng 02/2021 trả 26.000.000 đồng;

Tháng 3/2021 trả 24.000.000 đồng;

Tháng 4/2021 trả 22.000.000 đồng;

Tháng 5/2021 trả 20.000.000 đồng;

Tháng 6/2021 trả 103.800.000 đồng;

Tháng 7/2021 trả 9.000.000 đồng;

Tháng 8/2021 trả 9.000.000 đồng;

Tháng 9/2021 trả 9.000.000 đồng;

Tháng 10/2021 trả 9.150.000 đồng.

2. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Hậu và chị Trần Thị Bảnh phải chịu 22.776.800 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trả cho chị Nguyễn Thị Cúc 5.694.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0005939 ngày 09/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%).

Nghị án kết thúc vào hồi..... giờ..... phút, ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Nội nhận:

- TAND tãnh Tìeàn Giang;
- VKSND huyẻn Cai Lậy;
- CCTHADS huyẻn Cai Lậy;
- Các đưòng sự;
- Lầu.

TM. HOÃI ÑỎÀNG XEÙT XÕÙ SỜ THẢẢM
Thảảm phảủn - Chuủ tồĩa phiẻn tồĩa

Dương Thị Hằng Ni

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)